

Số: 616 /QĐ-EVN

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy trình xây dựng Định mức - đơn giá
trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam**

TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 205/NĐ-CP ngày 06/12/2013 của Chính phủ về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của ông Trưởng Ban Quản lý đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy trình xây dựng Định mức - đơn giá trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2016, thay thế cho “Quy trình xây dựng Định mức – đơn giá trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam” được ban hành kèm theo Quyết định số 197/QĐ-EVN ngày 19/03/2014 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Điều 3. Các Phó Tổng Giám đốc, Chánh văn phòng, Trưởng các Ban chức năng của EVN và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, các Công ty con do EVN nắm giữ 100% vốn điều lệ và các đơn vị thuộc các công ty con, người đại diện phần vốn góp của EVN tại các Công ty con, Công ty liên kết và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Hội đồng Thành viên EVN (báo cáo);
- Các PTGD: Ng.Tài.Anh, Ngô Sơn Hải, Đ.Quang Tri, Ng.C.Lâm, Ng.Tấn Lộc;
- Các đơn vị: NPT; EPTC; Các TCTĐL: MB, MT, MN, HN, TPHCM; Các TCT Phát điện: 1, 2, 3; Các CTTĐ: S.La, H.Bình, T.Quang, Ialy, S.San; Các Ban ATĐ: 1, 4, 5, 6, SLa; ANĐ2; BOIMB; NRPB; Trường Đào tạo nghề điện; Các Trường Cao đẳng Điện lực: Miền Trung, TPHCM;
- Các PECC: 1, 2, 3, 4;
- Các Ban: QLXD, TCKT, TCNS, KH, KD, QLĐT, VT&CNTT, PC, KT-SX, TTrBV, KS-HĐTV;
- Lưu: VT, ĐT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đặng Hoàng An

**QUY TRÌNH XÂY DỰNG ĐỊNH MỨC – ĐƠN GIÁ
TRONG TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC QUỐC GIA VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 616/QĐ-EVN ngày 27 tháng 06 năm 2016
của Tập đoàn Điện lực Việt Nam)*

**Chương I
CÁC QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy trình này quy định trình tự xây dựng định mức, đơn giá phục vụ sản xuất kinh doanh hoặc đầu tư xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

Hệ thống định mức phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng đối với các đơn vị được quản lý thống nhất trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình được cơ quan Nhà nước giao cho EVN hoặc các đơn vị thuộc EVN xây dựng định mức, đơn giá riêng thì quy trình xây dựng thực hiện theo quy định của pháp luật, các nội dung chưa được quy định cụ thể thì áp dụng quy trình này.

2. Đối tượng áp dụng:

a/ Quy trình này áp dụng đối với:

- Tập đoàn Điện lực Việt Nam (Doanh nghiệp cấp I);
- Công ty con của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (Doanh nghiệp cấp II);
- Công ty con của Doanh nghiệp cấp II (Doanh nghiệp cấp III);
- Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, của Doanh nghiệp cấp II, của Doanh nghiệp cấp III tại các công ty con, công ty liên kết (sau đây gọi tắt là người đại diện).

b/ Quy trình này là cơ sở để Người đại diện vận dụng, có ý kiến khi xây dựng và biểu quyết ban hành quy định có nội dung liên quan đến quy trình này tại đơn vị mình.

Điều 2. Định nghĩa và các chữ viết tắt

Trong Quy trình này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Quy trình XDĐMĐG: được hiểu là quy trình xây dựng định mức và đơn giá hoặc quy trình xây dựng định mức hoặc quy trình xây dựng đơn giá.

2. Cấp có thẩm quyền:

- Công bố/ban hành định mức: là Hội đồng Thành viên EVN hoặc cấp được Hội đồng Thành viên EVN uỷ quyền.

1000
ÁP Đ
LỰC
EVN
NH -

- Ban hành đơn giá: là Hội đồng Thành viên EVN hoặc cấp được Hội đồng Thành viên EVN uỷ quyền/phân cấp hoặc chủ đầu tư theo quy định pháp luật.

3. Các đơn vị thuộc EVN: là các đơn vị trực thuộc EVN và các công ty con do EVN nắm giữ 100% vốn điều lệ.

4. Đơn vị chủ trì XDĐMĐG: là đơn vị thuộc EVN hoặc Ban chức năng của EVN.

5. Đơn vị phối hợp XDĐMĐG: là các đơn vị thuộc EVN, các Ban chức năng của EVN hoặc tổ chức, cá nhân do EVN hoặc Đơn vị chủ trì XDĐMĐG mời/thuê.

6. Tư vấn XDĐMĐG: là tổ chức hoặc cá nhân đủ năng lực XDĐMĐG hành nghề tư vấn theo quy định của pháp luật.

7. Tư vấn thẩm tra: là tổ chức hoặc cá nhân hành nghề tư vấn theo quy định của pháp luật, được chọn thực hiện công tác thẩm tra hồ sơ ĐMĐG.

8. Nội nghiệp: là những công việc liên quan đến công tác xây dựng định mức, đơn giá thực hiện tại văn phòng.

9. Ngoại nghiệp: là những công việc tại hiện trường trực tiếp xác định số liệu phục vụ xây dựng định mức.

10. Ngày: là các ngày làm việc trừ ngày thứ 7, ngày chủ nhật và các ngày nghỉ lễ theo quy định hiện hành.

11. Các ký hiệu viết tắt:

EVN	:	Tập đoàn Điện lực Việt Nam
XDĐMĐG	:	Xây dựng định mức và đơn giá hoặc xây dựng định mức hoặc xây dựng đơn giá
ĐC-DT	:	Đề cương – Dự toán
ĐMĐG	:	Định mức, đơn giá
MHĐM	:	Mã hiệu định mức
MHĐG	:	Mã hiệu đơn giá
ĐVCT	:	Đơn vị chủ trì
ĐVPH	:	Đơn vị phối hợp
SHĐM	:	Số hiệu định mức
CCTQ	:	Cấp có thẩm quyền

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÂY DỰNG ĐỊNH MỨC ĐƠN GIÁ

Điều 3. Trình tự XDĐMĐG

Quy trình XDĐMĐG bao gồm toàn bộ quá trình từ khi bắt đầu có đề xuất (trên cơ sở nhu cầu thực tế), giao - nhận nhiệm vụ cho đến tổ chức khảo sát, theo dõi, tổng hợp số liệu (công tác Ngoại nghiệp, Nội nghiệp để xây dựng ĐMĐG,

báo cáo, bảo vệ trước các cơ quan thẩm tra và CCTQ, thực hiện những công việc liên quan khác đến khi có quyết định công bố/ban hành.

Điều 4. Đề xuất XDĐMĐG

Căn cứ đề xuất XDĐMĐG:

- Xuất phát từ nhu cầu thực tế phục vụ các khâu: sản xuất, truyền tải, cung ứng điện năng và một số dịch vụ khác nếu xét thấy cần thiết phải XDĐMĐG làm cơ sở thực hiện đối với nhóm các đơn vị có cùng nhiệm vụ trong EVN

- Hoặc xuất phát từ nhu cầu thực tế trong sản xuất hoặc ứng dụng công nghệ mới để xây dựng, sửa chữa hệ thống điện, lắp đặt thiết bị điện mà hệ thống định mức hiện hành chưa có, đã có nhưng chưa phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, điều kiện thi công và biện pháp thi công cụ thể của công trình...,

Người đứng đầu đơn vị hoặc các Ban chức năng của EVN hoặc nhà thầu tư vấn lập thiết kế xây dựng công trình có văn bản đề xuất lên CCTQ về việc giao nhiệm vụ XDĐMĐG.

Điều 5. Giao nhiệm vụ

Căn cứ đề xuất của các Ban chức năng của EVN hoặc văn bản đề xuất của các đơn vị, CCTQ có văn bản giao nhiệm vụ cho một đơn vị làm đầu mối thực hiện, đây là ĐVCT xây dựng định mức, đơn giá.

Điều 6. Lập, trình duyệt ĐC - DT

1. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày CCTQ giao nhiệm vụ, ĐVCT phải tổ chức thực hiện công tác khảo sát, lập phương án thực hiện XDĐMĐG, lập ĐC-DT chi phí thực hiện XDĐMĐG, trình CCTQ phê duyệt làm cơ sở thực hiện. Nội dung chính của ĐC-DT gồm:

- a. Tên công việc cần XDĐMĐG
- b. Quy mô XDĐMĐG (nêu các loại hình công tác, số lượng định mức, số lượng đơn giá...)
- c. Phương án triển khai XDĐMĐG
- d. Phương pháp XDĐMĐG
- e. Phạm vi áp dụng sau khi được ban hành
- f. Đơn vị phối hợp hoặc đơn vị tư vấn hoặc chuyên gia tư vấn (nếu có)
- g. Nguồn, kinh phí thực hiện
- h. Tiến độ thực hiện
- i. Những nội dung cần thiết khác

2. Hồ sơ trình duyệt ĐC-DT bao gồm:

- a. Văn bản giao nhiệm vụ của CCTQ
- b. ĐC-DT do ĐVCT lập
- c. Quy trình sản xuất, sửa chữa hoặc biện pháp xây lắp liên quan đến công tác xây dựng định mức; cơ sở áp dụng giá vật liệu, nhân công, máy thi công và chế độ chính sách liên quan để xây dựng đơn giá.

Điều 7. Cơ quan XDĐMĐG

1. ĐVCT có thể tự XDĐMĐG nếu có đủ khả năng (các trang bị cần thiết; chuyên viên kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên ngành; kỹ sư định giá...) và các điều kiện cần thiết liên quan theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp này, ĐVCT đồng thời là cơ quan XDĐMĐG;

2. Trường hợp nội dung, nhiệm vụ XDĐMĐG nằm ngoài khả năng của ĐVCT (nội dung công tác mới, ứng dụng công nghệ mới...), điều kiện để tự thực hiện thì ĐVCT có thể thuê tư vấn đủ năng lực thực hiện một phần hoặc toàn bộ khối lượng công việc XDĐMĐG thông qua hợp đồng dịch vụ tư vấn sau khi có ý kiến cho phép của CCTQ. Trong trường hợp này, Tư vấn XDĐMĐG phải tuân thủ các quy định của quy trình này. Sản phẩm của Tư vấn XDĐMĐG được bàn giao cho ĐVCT theo các nội dung của Hợp đồng. ĐVCT có trách nhiệm phối hợp với Tư vấn XDĐMĐG thực hiện các công việc phục vụ thẩm định (bổ sung tài liệu, chỉnh sửa hồ sơ...) cho đến khi ĐMĐG được công bố.

Điều 8. Xây dựng định mức

1. Xác định phương pháp xây dựng định mức

Tuỳ theo nội dung công việc cụ thể đối với việc xây dựng từng nhóm loại định mức khác nhau mà chọn phương pháp xây dựng một cách phù hợp nhất để đạt được độ chuẩn xác cao. Một số phương pháp dùng để XDĐMĐG:

a. Phương pháp 1: Tính toán theo các thông số kỹ thuật trong dây chuyền công nghệ.

b. Phương pháp 2: Tính toán theo số liệu thống kê – phân tích.

c. Phương pháp 3: Tính toán theo khảo sát thực tế.

d. Phương pháp 4: Tính toán theo phương pháp kết hợp (kết hợp cả 3 phương pháp nêu trên).

Phương pháp xây dựng định mức thực hiện theo các bước như hướng dẫn tại Phụ lục số 5 kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/03/2016 của Bộ Xây dựng và các sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Công tác chuẩn bị

Tuỳ theo từng phương pháp thực hiện mà có sự chuẩn bị cho phù hợp:

a. Cơ quan XDĐMĐG thành lập tổ (nhóm) thực hiện xây dựng định mức bao gồm các cán bộ, chuyên viên có chuyên môn nghiệp vụ, các chuyên gia chuyên ngành... phù hợp với công tác xây dựng định mức được giao, việc tham gia của các thành viên này dưới dạng chuyên trách hoặc bán chuyên trách.

b. Trang bị phương tiện, dụng cụ đo đếm, thông tin, nghe nhìn... phục vụ theo dõi xác định tại hiện trường.

c. Chuẩn bị các tài liệu tham khảo như: hồ sơ thiết kế, sơ đồ dây chuyền công nghệ, định mức của các loại hình công tác tương tự đã được ban hành, các quy trình quy phạm liên quan, chế độ chính sách của Nhà nước.

3. Ngoại nghiệp

a. Tổ chức theo dõi do đếm, ghi chép xác định hao phí về vật tư vật liệu, nhiên liệu - năng lượng, nhân công lao động, ca máy thi công ... cho một đơn vị công tác đã được hoạch định trên dây chuyền sản xuất, dây chuyền sửa chữa hay theo biện pháp thi công xây lắp. Số liệu phải được khảo sát trung thực, khách quan và đủ số lần lặp lại (đủ tính đại diện) theo quy định với mỗi loại công tác cần xây dựng định mức.

b. Đến các cơ sở để tìm hiểu và thu thập số liệu thực tế đã thực hiện.

4. Nội nghiệp

Trên cơ sở hồ sơ thiết kế, sơ đồ dây chuyền công nghệ, các số liệu thu thập từ công tác ngoại nghiệp, các số liệu thống kê..., thực hiện các nội dung:

a. Lập biểu mẫu thống kê các số liệu.

b. Đưa ra phương pháp luận làm cơ sở tính toán thống nhất cả quá trình.

c. Tham khảo định mức tương tự đã được công bố (nếu có).

d. Dự thảo định mức cho từng công tác phải thực hiện.

e. Nghiên cứu, so sánh, hiệu chỉnh, đưa ra số liệu.

f. Lập hệ thống bảng biểu phụ lục tính toán để giải trình với các cơ quan thẩm tra, thẩm định, phê duyệt.

g. Tổng hợp, in ấn tài liệu liên quan, dự thảo định mức phục vụ thẩm tra, thẩm định, hội thảo, trình duyệt.

Điều 9. Hệ thống các MHĐM

Lập hệ thống các mã hiệu định mức (số hiệu chung) cho bộ định mức dự kiến xây dựng trên cơ sở các ký tự số hoặc ký tự chữ. Việc xây dựng hệ thống các MHĐM cần lưu ý nhằm đảm bảo được tiêu chí:

1. Dễ nhớ, dễ tra cứu khi áp dụng;

2. Không trùng lặp với MHĐM của các bộ định mức khác đã được công bố/ban hành.

Điều 10. Xây dựng đơn giá

1. Trên cơ sở định mức dự thảo và các tài liệu cần thiết để xây dựng đơn giá như giá vật tư, vật liệu, năng lượng, đơn giá ngày công lao động, giá ca máy, chính sách của Nhà nước về lĩnh vực lao động..., xây dựng đơn giá gồm: chi phí vật liệu, chi phí nhân công, chi phí máy thi công.

2. Phương pháp xây dựng đơn giá: theo hướng dẫn tại Phụ lục số 4 kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng và các sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. MHĐG được thiết lập tương đồng với MHĐM đối với từng công tác, đảm bảo dễ tra cứu khi áp dụng thực hiện.

4. Tổng hợp in ấn đơn giá.

5. Trường hợp chỉ xây dựng đơn giá hoặc lập đơn giá tại từng thời điểm trên cơ sở các bộ định mức đã được cấp thẩm quyền công bố/ban hành, thực hiện tương tự nội dung trên.

Điều 11. Hội thảo

1. ĐVCT tổ chức hội thảo lấy ý kiến rộng rãi từ các đơn vị liên quan trong EVN (kể cả các Ban chức năng của EVN) để tận dụng ý kiến chuyên gia một cách rộng rãi, từ đó khắc phục những tồn tại của bản dự thảo.

2. Ý kiến sau hội thảo sẽ được xem xét để sử dụng hoặc chỉ để tham khảo tùy theo giá trị và ý nghĩa thực tiễn của các ý kiến đóng góp.

3. Thành phần mời hội thảo phải tập trung vào những người có chuyên môn phù hợp, đại diện cho các vùng/miền, khu vực, ngành nghề... để có được những ý kiến vừa chuyên sâu, vừa có tính bao quát.

4. Hội thảo có thể thực hiện 1 lần hoặc nhiều lần tùy theo chất lượng xây dựng và soạn thảo.

Trường hợp đặc biệt không có điều kiện tổ chức hội thảo, ĐVCT gửi tài liệu dự thảo đến các đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan xin ý kiến bằng văn để tham khảo và hoàn chỉnh việc XDĐMĐG.

Điều 12. Thời gian thực hiện công việc

1. Sau khi nhận nhiệm vụ, tiến hành khảo sát lên phương án thực hiện, lập ĐC - DT trình duyệt: thời gian không quá 15 ngày.

2. Từ khi ĐC - DT được duyệt đến khi bắt đầu triển khai XDĐMĐG: thời gian không quá 10 ngày.

3. Kết thúc mỗi lần hội thảo, tổng hợp ý kiến, hoàn chỉnh việc sửa đổi, bổ sung điều chỉnh định mức, đơn giá: thời gian không quá 10 ngày.

4. Đơn vị được gửi tài liệu dự thảo để tham gia đóng góp ý kiến có trách nhiệm xem xét, nghiên cứu và đóng góp ý kiến bằng văn bản trong vòng 20 ngày kể từ khi nhận được tài liệu.

5. Thời gian thẩm tra của Tư vấn thẩm tra chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, trường hợp đặc biệt nếu quá 25 ngày phải có sự chấp thuận bằng văn bản của CCTQ.

6. Tiến độ chi tiết từng giai đoạn công việc phụ thuộc nhiều vào loại hình công tác XDĐMĐG được giao nên CCTQ sẽ quy định cụ thể trong ĐC-DT được duyệt.

Điều 13. Nội dung, thủ tục trình duyệt

Kết thúc hội thảo lần cuối, hồ sơ XDĐMĐG được hiệu chỉnh và biên tập thành “Bộ định mức”, “Bộ đơn giá” hoặc “Bộ định mức – đơn giá” cùng các tài liệu khác liên quan làm cơ sở trình duyệt, thời gian không quá 15 ngày. ĐVCT trình duyệt với 2 bộ hồ sơ, thành phần mỗi bộ hồ sơ gồm:

1. Tờ trình của ĐVCT.
2. Bộ định mức, Bộ đơn giá hoặc Bộ định mức - đơn giá, các tập phụ lục tính toán, nhật ký khảo sát xây dựng định mức, các tập phụ lục ghi số liệu thống kê, các tài liệu liên quan đến đơn giá, chế độ chính sách của Nhà nước v.v....
3. Các loại văn bản liên quan khác gồm: văn bản giao nhiệm vụ, biên bản các cuộc hội thảo và ý kiến góp ý của các đơn vị bằng văn bản, quyết định thành lập tổ (nhóm) XDĐMĐG.

Chương III

THẨM ĐỊNH HỒ SƠ XÂY DỰNG ĐỊNH MỨC ĐƠN GIÁ

Điều 14. Phục vụ thẩm định

Sau khi Tờ trình được gửi lên CCTQ, ĐVCT phải thực hiện:

1. Cử các cán bộ, chuyên gia liên quan phối hợp với CCTQ trong quá trình thẩm định hồ sơ tài liệu cũng như kiểm tra tại hiện trường nơi khảo sát XDĐMĐG (nếu được yêu cầu).
2. Bảo vệ trước CCTQ phê duyệt về kết quả XDĐMĐG.
3. Ký kết hợp đồng tư vấn thẩm tra với tổ chức, cá nhân khi được CCTQ yêu cầu (bằng văn bản) chậm nhất không quá 15 ngày kể từ khi có yêu cầu. ĐVCT cấp một bộ hồ sơ trình duyệt cho Tư vấn thẩm tra.

Điều 15. Tư vấn thẩm tra

Tùy theo từng loại công tác XDĐMĐG và hồ sơ tài liệu nhận được, CCTQ sẽ quyết định tự thẩm định hay yêu cầu thuê Tư vấn thẩm tra.

Điều 16. Nội dung và thời hạn thẩm định

1. Nội dung thẩm định bao gồm:
 - a. Sự cần thiết ban hành/công bố;
 - b. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;
 - c. Tính đảm bảo các nguyên tắc pháp lý và các quy định của EVN;
 - d. Việc tuân thủ trình tự, thủ tục XDĐMĐG;
 - e. Nội dung chi tiết, giá trị của từng định mức, đơn giá (mã hiệu, giá trị các thành phần hao phí/chi phí);
 - f. Sự phù hợp về đơn giá, chế độ chính sách ở thời điểm XDĐMĐG, phương pháp điều chỉnh khi có biến động, thay đổi đơn giá đầu vào (nếu có).

2. Thời gian thẩm định:

Tối đa 35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thẩm định. Trường hợp đặc biệt (thời gian thẩm định trên 35 ngày), phải có ý kiến chấp thuận của CCTQ.

Điều 17. Kinh phí thẩm định

1. Kinh phí thẩm định được quy định cụ thể theo hợp đồng, phù hợp với quy định hiện hành ở thời điểm thực hiện và ĐC - DT được duyệt.

2. Trường hợp cơ quan xét duyệt tự thẩm định thì các khoản chi phí cần thiết phục vụ cho việc thẩm định sẽ do ĐVCT XDĐMĐG thanh toán trên cơ sở chi phí thực tế và ĐC-DT được duyệt.

Chương IV PHÁT HÀNH VÀ LƯU TRỮ

Điều 18. Công bố/ban hành

CCTQ là cơ quan công bố/ban hành ĐMĐG do ĐVCT xây dựng. ĐVCT có trách nhiệm phối hợp trong quá trình in ấn, đóng quyển, phát hành theo số lượng phù hợp với nội dung quyết định ban hành/công bố của CCTQ.

Tùy từng trường hợp cụ thể, CCTQ có thể giao, ủy quyền thẩm định, ban hành đơn giá bằng văn bản giao nhiệm vụ. Trình tự, thủ tục thẩm định hồ sơ và ban hành đơn giá đối với đơn vị được giao/ủy quyền được thực hiện tương tự như nội dung quy định tại Chương III.

Điều 19. Lưu trữ

Hồ sơ định mức, đơn giá được lưu trữ theo quy định của pháp luật và quy định về quản lý hồ sơ lưu trữ của EVN. Theo đó, 01 bộ được lưu tại ĐVCT, 01 bộ được lưu tại cơ quan chức năng tham mưu trực tiếp của CCTQ (đơn vị tiếp nhận đề xuất và trình CCTQ).

Thành phần Hồ sơ định mức – đơn giá gồm:

1. Công văn đề nghị CCTQ để xây dựng ĐMĐG;
2. Công văn giao nhiệm vụ xây dựng ĐMĐG;
3. Hồ sơ tài liệu dự thảo ĐMĐG (bản cuối cùng trước khi trình lên CCTQ);
4. Biên bản hội thảo góp ý kiến về xây dựng ĐMĐG (tất cả các đợt hội thảo) và văn bản góp ý của các tổ chức, cá nhân liên quan (trong trường hợp không trực tiếp tham gia được hội thảo);
5. Kết quả thẩm định xây dựng ĐMĐG (tất cả các đợt thẩm định, kể cả Báo cáo của tư vấn thẩm tra trong trường hợp thuê tư vấn thẩm tra);
6. Quyết định ban hành/công bố ĐMĐG;
7. Bộ ĐMĐG được ban hành/công bố và các tập phụ lục tính toán kèm theo.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Hiệu lực thi hành

1. Quy trình này có hiệu lực từ ngày 01/7/2016 và thay thế cho “Quy trình xây dựng định mức – đơn giá trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam” được ban hành kèm theo Quyết định số 179/QĐ-EVN ngày 19/3/2014 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

2. Với các ĐMĐG đang trong quá trình xây dựng nhưng chưa được CCTQ ban hành thì tiếp tục thực hiện theo Quy trình XDĐMĐG được ban hành kèm theo Quyết định số 179/QĐ-EVN. Các ĐMĐG đã được giao nhiệm vụ nhưng chưa triển khai và các ĐMĐG được giao nhiệm vụ xây dựng kể từ ngày 1/7/2016, thực hiện theo trình tự và nội dung quy định tại quy trình này.

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Đơn vị được giao nhiệm vụ XDĐMĐG phải thực hiện theo Quy trình này và chịu trách nhiệm trước các cơ quan chức năng của Nhà nước, CCTQ về nội dung, số tính toán, trình duyệt. Các thành viên trong tổ (nhóm) XDĐMĐG phải chịu trách nhiệm cá nhân về tính trung thực, chính xác của số liệu đo đếm, khảo sát tại hiện trường. Việc tính toán nội nghiệp từ các số liệu khảo sát ra kết quả XDĐMĐG phải khách quan nhằm đảm bảo quyền lợi của các bên khi thực hiện những công việc liên quan đến định mức, đơn giá được xây dựng.

2. Tư vấn XDĐMĐG phải chịu trách nhiệm trước CCTQ phê duyệt ban hành ĐMĐG và trước các cơ quan pháp luật của Nhà nước về các nội dung thực hiện của Tư vấn trong quá trình tham gia XDĐMĐG.

3. Các đơn vị có nhiệm vụ phối hợp trong công tác XDĐMĐG và thẩm tra ĐMĐG phải có trách nhiệm cử người đủ năng lực, trình độ và chuyên môn nghiệp vụ phù hợp tham gia nghiên cứu, đóng góp ý kiến về kết quả XDĐMĐG với ĐVCT và chịu trách nhiệm về các nội dung đóng góp ý kiến của đơn vị mình.

4. Ban Quản lý đầu tư của EVN được giao làm đầu mối trong kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo việc thực hiện Quy trình XDĐMĐG của các đơn vị thuộc EVN. Trên cơ sở kiến nghị của các đơn vị về việc xây dựng định mức phục vụ lĩnh vực sản xuất cũng như đầu tư xây dựng công trình, Ban Quản lý đầu tư tham mưu để lãnh đạo EVN giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc thực hiện.

5. Các Phó Tổng Giám đốc EVN, Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng của EVN, Trưởng Ban Tổng hợp, Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc đối tượng áp dụng tại khoản 2 Điều 1 quy trình này và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành theo nội dung Quy trình này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có các vướng mắc, kịp thời báo cáo bằng văn bản và đề xuất biện pháp xử lý gửi về EVN (qua Ban Quản lý đầu tư) để được xem xét, sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

